

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Y  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2022/HS-ST

Ngày 28 - 9 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Hữu Ý.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Thanh Thu và ông Nguyễn Hà Giang.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Cao Cường, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2022/TLST-HS ngày 08/9/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 15/9/2022 đối với bị cáo: Nguyễn Văn G sinh năm 1987; nơi cư trú thôn G, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị H; vợ là Đỗ Thị H ( đã ly hôn năm 2018) chưa có con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 08/6/2022 đến ngày 17/6/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay ( có mặt).

*Người chứng kiến:* Anh Phạm Nam G và anh Đỗ Đức T ( vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn G, sinh năm 1987, trú tại thôn G, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa là người sử dụng ma túy. Trưa ngày 08/6/2022, G đi thuyền chở hàng đến neo đậu tại khu vực Cầu Âu thuộc xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 21 giờ cùng ngày, G lên bờ, đi nhờ xe mô tô của 01 người đi đường không quen biết đến khu vực cầu T thuộc xã K, huyện K để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, G gặp và mua được của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng rồi tiếp tục đi nhờ xe mô tô của người đi đường quay về đến gần xã K, huyện Y, G xuống đi bộ về khu vực Cầu Âu. Khoảng 22 giờ cùng ngày, G đi bộ đến khu vực cây xăng Phú Hậu thuộc xóm P, xã K, huyện Y thì gặp tổ công tác Công an huyện Y đang làm nhiệm vụ tuần tra. Tổ công tác thấy G có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu tự bỏ các đồ vật trên người để kiểm tra, G không chấp hành. Tổ công tác đã mời 02 người chứng kiến và tiến hành kiểm tra, thu giữ tại túi quần phía trước bên phải G đang mặc 01 xi lanh chưa qua sử dụng, 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột dạng

cục màu trắng, G khai nhận đó là Heroine mua về sử dụng cho bản thân, chiếc xi lanh dùng để chích ma túy.

Tổ công tác đã niêm phong tang vật, đưa G và mời người chứng kiến về trụ sở UBND xã K để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng và lấy toàn bộ chất bột dạng cục màu trắng bên trong gói giấy bạc màu vàng thu của G gửi trung cầu giám định (ký hiệu M1). Tại Kết luận giám định số 443/KL-KTHS-MT ngày 16/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1719 gam là ma túy, loại Heronie. Heronie là chất ma túy thuộc Danh mục I, số thứ tự 9, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 07/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong là mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu M1 có 0,1126 gam Heroine; 01 xi lanh chưa qua sử dụng; 01 phong bì niêm phong bên trong có vỏ gói giấy bạc màu vàng và vỏ phong bì thu giữ ban đầu của bị cáo.

Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Y trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Bị cáo nhận tội và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng; kết luận giám định chất ma túy đã thu giữ của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 22 giờ ngày 08/6/2022, tại đường trục xóm P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Văn G đã có hành vi cất giữ trái phép trong túi quần phía trước bên phải đang mặc 0,1719 gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân đã đủ yếu tố cấu thành

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau: Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến những quy định của nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của xã hội cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng, không vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nguồn gốc ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ tại khu vực cầu T thuộc xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì số 443/KL-MT bên trong là mẫu hoàn trả ký hiệu M1 có 0,1126 gam Heroine, vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì ký hiệu A bên trong có 01 xi lanh chưa qua sử dụng; 01 phong bì ký hiệu N bên trong có vỏ gói giấy bạc màu vàng và vỏ phong bì ký hiệu M thu giữ của bị cáo, đây là những vật chứng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo 15 (mười lăm) tháng tù; thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/6/2022.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 443/KL-MT bên trong là mẫu hoàn trả ký hiệu M1 có 0,1126 gam Heroine, vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì ký hiệu A bên trong có 01 xi lanh chưa qua sử dụng; 01 phong bì ký hiệu N bên trong có vỏ gói giấy bạc màu vàng và vỏ phong bì ký hiệu M thu giữ của bị cáo (có mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/9/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Y với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật TTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- Chi cục THA huyện Y
- Công an huyện Y
- Người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
( đã ký)**

**Phan Hữu Ý**

